

KẾ HOẠCH

Công tác y tế trường học năm học 2021-2022

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Công văn số 3757/BGDĐT-GDTC ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2021-2022;

Căn cứ Kế hoạch số 2548/KH-SGDĐT ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác chính trị tư tưởng năm học 2021-2022,

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch công tác y tế trường học năm học 2021-2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường công tác giáo dục, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; bảo đảm cho tất cả học sinh trên địa bàn thành phố được phát triển, chăm sóc toàn diện về thể chất, tinh thần, trí tuệ và hành vi lối sống; góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh, kiểm soát và hạn chế các yếu tố nguy cơ phát sinh và gia tăng của các bệnh truyền nhiễm, đặc biệt là dịch bệnh COVID-19; phát hiện sớm bệnh tật học đường phổ biến hiện nay nhằm nâng cao sức khỏe để học sinh học tập, rèn luyện.

2. Yêu cầu

Các cơ sở giáo dục, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong các trường học triển khai, thực hiện đúng theo kế hoạch công tác y tế trường học năm học 2021-2022; trang bị kiến thức, thái độ thực hành đúng về chăm sóc toàn diện cho học sinh; chủ động theo dõi, tầm soát và phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh để được chuyển tuyến điều trị kịp thời.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Công tác phòng, chống dịch COVID-19

Tăng cường quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Lời kêu gọi đoàn kết để chiến thắng đại dịch COVID-19 của Tổng Bí thư; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác phòng, chống dịch bệnh của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống dịch COVID-19, Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT, Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ đạo Thành phố về phòng, chống dịch COVID-19. Tuyệt đối không chủ quan, lơ là; nắm chắc tình hình, dự báo, chủ động và phối hợp chặt chẽ, xây dựng kế hoạch, kịch bản, kịp thời đề ra các giải pháp phù hợp với thực tiễn tại cơ

quan, đơn vị đề phòng, chống và sẵn sàng ứng phó với tác động tiêu cực của dịch đối với ngành giáo dục, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19.

2. Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc công tác y tế trường học:

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế để tham mưu Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện đổi mới, củng cố, kiện toàn và tăng cường năng lực hệ thống y tế trường học gắn kết với y tế cơ sở nhằm đảm bảo được nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu trong trường học.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động chăm sóc sức khỏe học đường, bảo đảm các điều kiện vệ sinh trường học, bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe trẻ em, HSSV.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/1/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, HSSV để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018-2025. Chỉ đạo cơ sở giáo dục tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng, chất lượng theo quy định.

- Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm Xã hội các cấp tiếp tục hướng dẫn, tuyên truyền thực hiện Bảo hiểm y tế (BHYT) HSSV, bảo đảm quyền lợi được chăm sóc sức khỏe ban đầu của HSSV trong trường học.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý ATTP thành phố tổ chức thực hiện các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm trong các cơ sở giáo dục.

III. HỆ THỐNG CHỈ TIÊU

- 100% trường thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên.

- 100% cơ sở giáo dục thành lập "Tổ an toàn COVID-19", xây dựng Kế hoạch và các phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại đơn vị và tổ chức diễn tập trước khi học sinh đi học trở lại.

- 100% trường học có bếp ăn tập thể, suất ăn công nghiệp, căng tin không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Phần đầu đạt tỷ lệ 100% học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Chính trị tư tưởng, Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo cơ sở giáo dục chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học trong năm học 2021 - 2022 linh động và phù hợp với thực tiễn đơn vị, đảm bảo các quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học; thành lập các đoàn kiểm tra công tác y tế trường học, tổng hợp kết quả hoạt động y tế trường học báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban chỉ đạo y tế trường học Thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế theo định kỳ hằng năm.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố thực hiện tốt bảo hiểm y tế cho học sinh.

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan chuyên môn trực thuộc Sở Y tế tổ chức, triển khai và kiểm tra kết quả thực hiện công tác y tế trường học.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý ATTP thành phố tổ chức thực hiện các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm trong các cơ sở giáo dục.

2. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trường học và cơ sở giáo dục trực thuộc

- Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và các quận, huyện phối hợp với ngành Y tế địa phương tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện trong việc lập kế hoạch, triển khai thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn; tập huấn công tác chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên y tế trường học trên địa bàn; đôn đốc, giám sát và thanh tra, kiểm tra các trường học trong việc thực hiện các nội dung về công tác y tế trường học; cuối năm học tiến hành tổng kết, thống kê, báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học theo quy định.

- Thủ trường cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch công tác y tế trường học nhằm triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung về y tế trường học được quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT, đặc biệt đảm bảo thực hiện tốt những nội dung trọng tâm trong kế hoạch này, cụ thể:

❖ Khi học sinh học tập trực tuyến tại nhà

- + Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, phân công từng thành viên;
- + Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19, Tổ an toàn COVID-19; xây dựng Kế hoạch và các phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại đơn vị và tổ chức diễn tập trước khi học sinh đi học trực tiếp trở lại.

- + Triển khai tự đánh giá Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 theo Quyết định số 3588/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm ngoại ngữ, tin học; cơ sở giáo dục, đơn vị hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên đại bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- + Phối hợp địa phương trong công tác quản lý, bàn giao cơ sở vật chất, đặc biệt là vệ sinh, khử khuẩn trường lớp, sửa chữa cơ sở vật chất (đặc biệt là nhà vệ sinh) khi bàn giao lại cơ sở vật chất sau khi được sử dụng phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- + Thống kê thường xuyên đối tượng cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thuộc diện F0, có biện pháp hỗ trợ trong công tác dạy và học, tư vấn về sức khỏe, tinh thần; Phát huy vai trò của “Tổ an toàn COVID-19” của đơn vị; Kịp thời thông tin, tuyên truyền qua không gian mạng đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về thông tin chính thức về tình hình dịch bệnh, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, cảm năng chăm sóc sức khỏe và phòng dịch bệnh COVID-19.

- + Phối hợp với cha mẹ học sinh nhắc nhở học sinh có chế độ dinh dưỡng và vận động hợp lý tại nhà.

- + Truyền thông phòng, chống các vấn đề về sức khỏe học sinh: tật khúc xạ ở mắt; tình trạng thừa cân, béo phì; tình trạng cong vẹo cột sống; sức khỏe thần kinh – tâm thần.

+ Khuyến khích giáo viên, học sinh ghi các video clip chia sẻ kinh nghiệm hay trong việc phòng, chống dịch bệnh COVID-19,... Lựa chọn và đăng tải nội dung tốt lên các website, các fanpage, các ứng dụng trực tuyến, hệ thống tin nhắn của nhà trường để tuyên truyền và lan toà.; đồng thời tham khảo các video clip, infographic, bài hướng dẫn, các buổi livestream trực tiếp... được đăng tải tại Chương trình Đồng hành cùng HSSV mùa COVID trên Fanpage Học sinh, sinh viên Việt Nam <https://www.facebook.com/cthssvvn> nhằm hỗ trợ các nhà trường và các em HSSV biết khai thác phục vụ phòng chống COVID-19 hiệu quả.

+ Triển khai thực hiện bảo hiểm y tế học sinh nêu tại mục 2.6 công văn này.

❖ **Khi học sinh học tập trực tiếp tại cơ sở giáo dục**

a) Về công tác khám sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, kiểm tra sức khỏe ban đầu cho học sinh

- Cơ sở giáo dục thực hiện công tác khám sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và kiểm tra sức khỏe học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố khi học sinh học tập trực tiếp tại các nhà trường. Thực hiện báo cáo sức khỏe học sinh trên Cơ sở dữ liệu ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (theo Công văn số 4108/BGDĐT-GDTC ngày 20 tháng 09 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện báo cáo tình trạng sức khỏe học sinh).

- Triển khai thực hiện sổ sức khỏe điện tử đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh cài đặt sử dụng sổ sức khỏe điện tử theo công văn số 2249/SGDĐT-CTTT ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh và thông báo đến cha mẹ học sinh trong năm học.

- Tổ chức giám sát, phát hiện sớm trẻ bệnh trong trường học và chuyển tuyến điều trị kịp thời.

- Tổ chức truyền thông cho giáo viên, phụ huynh về đặc điểm, cách nhận biết các dấu hiệu của bệnh và các biện pháp phòng, chống; cách chăm sóc, theo dõi sức khỏe cho trẻ mắc bệnh tại nhà.

b) Về công tác phòng chống dịch, bệnh

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2590/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 của ngành Giáo dục năm học 2021-2022.

- Thực hiện nghiêm Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 theo Quyết định số 3588/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3256/KH-GDĐT-CTTT ngày 09 tháng 9 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 – 2025. Thường xuyên khai thông cống rãnh, tuyệt đối không để nước tù đọng, tạo điều kiện cho lăng quăng phát triển. Chú ý vệ sinh ngoại cảnh, vệ sinh nhà tiêu, vệ sinh nước thải – rác thải, vệ sinh nước dùng cho ăn uống, sinh hoạt cá nhân, sinh hoạt chung; các điều kiện trang thiết bị cho việc thực hiện vệ sinh cá nhân học sinh,...

- Tăng cường tuyên truyền về cách phòng, chống các loại dịch bệnh; tăng cường kiểm tra, giám sát và ngăn ngừa có hiệu quả các dịch bệnh lây lan ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh. Phối hợp với các cơ sở y tế thực hiện tiêm chủng vắc xin phòng bệnh và các biện pháp chủ động phòng, chống dịch bệnh.

- Đảm bảo cơ sở vật chất cho việc thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục.

- Thực hiện giám sát và báo cáo đầy đủ kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra trong trường học. Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên y tế trường học tại các trường học trên địa bàn.

c) Về tình trạng dinh dưỡng học sinh

- Triển khai thực hiện Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025.

- Tổ chức thực hiện đánh giá tình trạng dinh dưỡng của học sinh ngay khi học sinh trở lại trường học, từ đó có biện pháp can thiệp tích cực đối với học sinh suy dinh dưỡng và đối tượng thừa cân, béo phì. Thực hiện tăng cường vận động cho học sinh, có chế độ dinh dưỡng phù hợp đối với học sinh suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Sử dụng muối Iốt hoặc gia vị có bổ sung Iốt nếu có tổ chức cung cấp bữa ăn cho học sinh.

- Thực hiện dinh dưỡng hợp lý với các nội dung: dinh dưỡng phù hợp với lứa tuổi học sinh, tăng cường vận động cho trẻ em lứa tuổi học sinh, hướng dẫn và quản lý học sinh bị suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì tại trường.

- Triển khai việc uống bổ sung viên sắt/thuốc bổ máu phòng ngừa thiếu máu dinh dưỡng cho các em nữ sinh tại các trường trung học phổ thông.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng.

d) Về đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ nhân viên y tế phục vụ công tác y tế trường học

- Phòng y tế trường học:

+ Trường học phải có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh;

+ Phòng y tế của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt được trang bị tối thiểu 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân, bàn làm việc, ghế, tủ đựng dụng cụ, thiết bị làm việc thông thường; cân, thước đo, huyết áp kế, nhiệt kế, băng kiểm tra thị lực, bộ nẹp chân, tay và một số thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non cần có các trang bị, dụng cụ chuyên môn và thuốc thiết yếu phù hợp với lứa tuổi;

+ Có sổ khám bệnh; sổ theo dõi sức khỏe học sinh và sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh theo đúng quy định.

- Nhân viên y tế trường học:

+ Nhân viên y tế trường học phải có trình độ chuyên môn từ trung cấp y sĩ trở lên. Căn cứ điều kiện thực tiễn, các trường học bố trí nhân viên y tế trường học đáp ứng

quy định hoặc ký hợp đồng với Trạm Y tế xã, phường, thị trấn hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh;

+ Nhân viên y tế trường học phải được thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn y tế thông qua các hình thức hội thảo, tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn do ngành Y tế, ngành Giáo dục tổ chức để triển khai được các nhiệm vụ quy định.

e) Về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường học

- Văn bản quy định an toàn thực phẩm:

+ Quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm được nêu tại các văn bản: Luật An toàn thực phẩm, Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

+ Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Kế hoạch số 2908/KHLT-BQLATTP-GDDT ngày 11/9/2020 của Ban Quản lý an toàn thực phẩm và Sở Giáo dục và Đào tạo về bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2020 đến hết năm 2022.

- Thực hiện chuẩn an toàn thực phẩm:

+ Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục theo Chỉ thị số 4316/CT-BGDĐT ngày 12/10/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương trong việc giáo dục, hướng dẫn trẻ em, học sinh thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm và các khâu chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm trong các cơ sở giáo dục;

+ Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm kiểm soát, đảm bảo thực phẩm cung cấp cho các bếp ăn, nhà ăn và cơ sở cung cấp thức ăn cho học sinh, căng tin trong trường học phải bảo đảm an toàn theo quy định (tuân thủ quy định về giới hạn vi sinh vật gây bệnh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, dư lượng thuốc thú y, kim loại nặng, sử dụng chất phụ gia thực phẩm,...) và có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng (thông qua hóa đơn, chứng từ của các cơ sở sản xuất, chế biến, phân phối thực phẩm). Khuyến khích sử dụng nguồn nguyên liệu thực phẩm an toàn, đảm bảo kiểm soát được nguồn gốc thực phẩm được sử dụng tại các bếp ăn, căng tin các trường học, nguồn thực phẩm được chế biến trong trường học phải đạt một trong các chuẩn: VietGAP, GlobalGAP, HACCP, ISO22000, “Chuỗi thực phẩm an toàn”, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc các chứng nhận quốc tế khác về an toàn thực phẩm. Có các giải pháp tự kiểm tra về an toàn thực phẩm đối với các bếp ăn, căng tin trong trường học.

+ Ngoài ra, đối với các bếp ăn tập thể, căng tin trong trường học cần đảm bảo các yêu cầu tại Điều 28, Điều 29 và Điều 30 của Luật An toàn thực phẩm quy định về Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Đảm bảo 100% trường học có bếp ăn tập thể, suất ăn công nghiệp, căng tin không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

+ Năm học 2021-2022, triển khai đại trà mô hình cung cấp sản phẩm bảo đảm ATTP, chuỗi thực phẩm an toàn đạt chứng nhận HACCP, ISO 22000:2005, VietGap, GlobalGap,... và truy xuất được nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm tại các đơn vị trường học trực thuộc các Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và các quận-huyện.

- Hoạt động kiểm tra, giám sát:

+ Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra, giám sát việc đảm bảo an toàn thực phẩm trong các trường học trên địa bàn thành phố (với các hình thức như: tự kiểm tra; thành lập các đoàn kiểm tra quận/huyện, tăng cường kiểm tra định kỳ hoặc kiểm tra đột xuất do Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện).

+ Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ban QLATTP TP kiểm tra định kỳ hoặc kiểm tra đột xuất tại các đơn vị trường học có bếp ăn, suất ăn công nghiệp, căng tin trường học khi có phản ánh từ báo chí, phụ huynh học sinh.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác giám sát quá trình chế biến, tiếp phẩm cũng như giá thành của từng bữa ăn của học sinh hàng ngày. Thường xuyên giám sát cơ sở cung cấp suất ăn công nghiệp. Tổ chức kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận bồi dưỡng kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên, bảo mẫu thực hiện công tác cấp dưỡng, ăn uống cho học sinh trong các căng tin, bếp ăn tập thể,...

- Công tác nâng cao năng lực quản lý: Ban Quản lý an toàn thực phẩm và Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp tổ chức tập huấn công tác đảm bảo an toàn thực phẩm cho trường học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2022. Các nội dung tập huấn chủ yếu là các kiến thức về đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm; phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ y tế quản lý về an toàn thực phẩm. Thủ trưởng đơn vị tổ chức bồi dưỡng kiến thức an toàn thực phẩm cho người trực tiếp chế biến thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, căng tin trong trường học.

- Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị:

Thủ trưởng đơn vị trường học chịu trách nhiệm với cơ quan quản lý, cơ quan thẩm quyền trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và chịu trách nhiệm tăng cường dinh dưỡng hợp lý cho học sinh, cụ thể:

+ Trong công tác quản lý căng tin:

- Không bán những mặt hàng đồ chơi, kẹo bánh trôi nổi, không rõ nguồn gốc, không xuất xứ và không rõ hạn sử dụng.

- Không quảng cáo và kinh doanh nước ngọt có gas và các thực phẩm không có lợi cho sức khỏe trong trường học.

- Không dùng vật liệu nhọn, sắc dễ xuyên, ghim đồ ăn (ví dụ: que tre nhọn,...).

- Chỉ hợp đồng với các đơn vị, cá nhân kinh doanh căng tin trường học khi đơn vị, cá nhân đó cam kết bán hàng hợp vệ sinh, xuất xứ rõ ràng, chất lượng và đạt tiêu chuẩn. Thực phẩm phải có hợp đồng mua bán và hóa đơn tài chính hợp lệ; sản phẩm động vật phải có giấy chứng nhận vệ sinh, an toàn. Tất cả nhân viên làm việc ở căng tin đều phải khám sức khỏe theo quy định.

+ Trong công tác quản lý bếp ăn tập thể:

- Bếp ăn phải có chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm còn hiệu lực; cơ sở vật chất phục vụ bán trú đảm bảo đúng quy định bếp một chiều, địa điểm bếp ăn

phải bố trí ở nơi vệ sinh, môi trường thông thoáng, sạch sẽ. Trang thiết bị và dụng cụ chế biến thường xuyên vệ sinh sạch sẽ, dễ chùi rửa và phân biệt dụng cụ sống - chín. Thức ăn nấu chín phải có dụng cụ che đậy.

- Hợp đồng với công ty cung cấp thực phẩm theo đúng quy định chuẩn an toàn thực phẩm và theo kế hoạch thí điểm chuẩn an toàn thực phẩm, nâng chuẩn an toàn thực phẩm do Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai.

- Thực hiện kiểm tra 3 bước theo quy định: nguồn thực phẩm đầu vào, khi chế biến, lúc thành phẩm trước khi cho học sinh ăn. Tất cả các bước đều phải do Ban giám hiệu, bếp trưởng hoặc nhân viên y tế giám sát nhận xét vào sổ theo dõi hàng ngày. Tất cả nhân viên làm việc ở bếp ăn và căng tin đều phải tham dự lớp tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm và khám sức khỏe theo quy định.

- Thủ trưởng đơn vị công khai các đơn vị cung cấp nguyên liệu cho bếp ăn đến cha mẹ học sinh vào đầu năm học, nếu có thay đổi đơn vị cung cấp thì phải thông báo công khai để cha mẹ học sinh được biết.

- Thực hiện bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng: các trường tiểu học có bếp ăn bán trú, suất ăn công nghiệp thực hiện nghiêm túc công văn số 415/GDDT-HSSV ngày 15/02/2017 về áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” của Ajinomoto tại các đơn vị trường tiểu học trên địa bàn Thành phố; trường trung học cơ sở có bếp ăn bán trú, suất ăn công nghiệp sử dụng bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng theo nội dung đã được Sở Giáo dục và Đào tạo tập huấn, triển khai.

+ Trong công tác quản lý suất ăn công nghiệp:

- Thủ trưởng đơn vị công khai cơ sở cung cấp suất ăn công nghiệp cho nhà trường và cha mẹ học sinh. Nhà trường phối hợp cha mẹ học sinh giám sát cơ sở chế biến để đảm bảo bữa ăn học đường an toàn.

- Chỉ được hợp đồng với những cơ sở cung cấp suất ăn đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Cơ sở chế biến phải bảo đảm vệ sinh, đúng quy trình chế biến thực phẩm một chiều. Xe vận chuyển thực phẩm đến trường phải có thùng kín, dụng cụ đựng thức ăn phải chuyên dụng bảo đảm ATVSTP.

- Không chọn những cơ sở cung cấp suất ăn quá xa trường. Bảo đảm thời gian từ khi chế biến xong cho đến khi cho học sinh ăn không được quá 2 giờ. Thực phẩm sau khi chế biến quá lâu phải hâm nóng lại trước khi cho học sinh ăn. Để bảo đảm ATVSTP nên trang bị bếp hâm tại trường để hâm nóng lại thực phẩm trước khi phân phối cho học sinh ăn.

- Bố trí khu vực đảm bảo vệ sinh để tiếp phẩm, phòng chia thức ăn hợp vệ sinh; nơi ăn uống của học sinh phải được vệ sinh sạch sẽ, ngăn nắp. Khu vực rửa dụng cụ phân chia thức ăn hợp vệ sinh, trang bị tủ bảo quản dụng cụ chia thức ăn.

- Lưu mẫu thực phẩm đúng theo quy định: Mỗi một loại thức ăn lưu trong một vật dụng riêng biệt, vật dụng lưu mẫu nên sử dụng bằng inox. Niêm phong mẫu lưu chặt chẽ, an toàn; có sổ ghi chép việc thực hiện lưu mẫu đúng theo quy định; thời gian lưu là 24 giờ.

f) Về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh

- Thực hiện Hướng dẫn số 3029/HDLĐ/BHXH-GDDT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bảo hiểm xã hội Thành phố về hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2021 - 2022.
- Phấn đấu 100% học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế.
- Tăng cường tuyên truyền vận động học sinh tham gia bảo hiểm y tế tại các cơ sở giáo dục, phụ huynh và học sinh trong việc thực hiện bảo hiểm y tế.
- Triển khai việc cài đặt và sử dụng ứng dụng VssID- Bảo hiểm xã hội số trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định trong việc sử dụng kinh phí bảo hiểm y tế trích lại để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và thực hiện công tác y tế tại các trường học theo đúng quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

g) Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Biên soạn, sử dụng các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể của từng đơn vị.
- Tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh và cha mẹ hoặc người giám hộ về các biện pháp phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích và các chiến dịch truyền thông, giáo dục khác liên quan đến công tác y tế trường học do Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.
- Tổ chức tập huấn công tác truyền thông về giáo dục Dân số, giới tính và bình đẳng giới cho học sinh; Phối hợp với Sở Y tế xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, cán bộ y tế học đường về nội dung Dân số, Sức khỏe sinh sản, Sức khỏe tình dục; Đưa nội dung Dân số, sức khỏe sinh sản vào các hoạt động ngoại khóa cho học sinh tại các trường phổ thông (Truyền thông, sinh hoạt dưới cờ, Câu lạc bộ, sân chơi, góc thân thiện...). Tổ chức tập huấn truyền thông về bảo vệ sức khỏe học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động tuyên truyền về phòng chống thuốc lá, ma túy, HIV-AIDS trong trường học.
- Lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong các giờ giảng.
- Tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích thông qua các hình thức, mô hình phù hợp.

h) Bảo đảm các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học

- Bảo đảm nước uống, nước sinh hoạt:
 - Trường học cung cấp đủ nước uống cho học sinh, tối thiểu 0,5 lít về mùa hè, 0,3 lít về mùa đông cho một học sinh trong một buổi học;

- Trường học cung cấp đủ nước sinh hoạt cho học sinh, tối thiểu 4 lít cho một học sinh trong một buổi học; nếu dùng hệ thống cấp nước bằng đường ống thì mỗi vòi sử dụng tối đa cho 200 học sinh trong một buổi học;

- Trường học có học sinh nội trú cung cấp đủ nước ăn uống và sinh hoạt, tối thiểu 100 lít cho một học sinh trong 24 giờ;

- Các trường học sử dụng nguồn nước từ các cơ sở đủ điều kiện cung cấp nước ăn uống và nước sinh hoạt. Trường hợp trường học tự cung cấp nguồn nước thì chất lượng phải bảo đảm tiêu chuẩn về nước ăn uống theo quy chuẩn hiện hành.

- Công trình vệ sinh

- Thiết kế công trình vệ sinh đúng theo quy định hiện hành.

- Trường học phải có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác.

- Thu gom và xử lý chất thải

- Trường học phải có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt, không để nước ứ đọng xung quanh trường lớp; có hệ thống thoát nước riêng cho khu vực phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, phòng y tế, nhà bếp, khu vệ sinh, khu nuôi động vật thí nghiệm;

- Các trường học hợp đồng với các cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt. Trường hợp trường học tự thu gom, xử lý thì phải bảo đảm theo quy định hiện hành.

i) Công tác đánh giá thi đua y tế trường học

- Tự đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế trường học vào cuối mỗi năm học: Cơ sở giáo dục mầm non đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục 03 (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT); Trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục 04 (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT);

- Thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động hoạt động y tế trong năm học theo mẫu báo phụ lục 02 (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT);

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai công tác y tế trường học và gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo; thống kê, báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học về Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo vào cuối năm học.

V. Chế độ báo cáo

1. Nội dung

- Kế hoạch công tác y tế trường học.

- Bản ký kết liên tịch y tế địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe học sinh, thực hiện công tác y tế trường học.

- Quyết định thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, bảng phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên và biên bản họp tổ chức họp tối thiểu 01 lần/học kỳ.

- Quyết định thành lập “Tổ an toàn COVID-19”, Kế hoạch và các phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại đơn vị, Kế hoạch và biên bản tổ chức diễn tập.

- Báo cáo công tác y tế trường học.

2. Hình thức nộp báo cáo

- Gửi báo cáo các nội dung cần thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo qua đường dẫn trực tuyến: <https://bit.ly/cttt2122>

- Định dạng tập tin: bản scan pdf (số công văn, chữ ký, mộc dấu đơn vị).

3. Thời hạn

- Hạn nộp: ngày 20 tháng 11 năm 2021.

VI. Kinh phí

- Các đơn vị trường học và cơ sở giáo dục thực hiện công tác y tế trường học từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành của các đơn vị.

- Nguồn bảo hiểm y tế học sinh theo quy định hiện hành.

- Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và các nguồn thu hợp pháp khác.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng đơn vị trường học và các cơ sở giáo dục nghiêm túc triển khai thực hiện. 

Nơi nhận:

- Vụ GDTC (Bộ GD&ĐT);
- VP. UBND TP;
- Giám đốc Sở GD&ĐT;
- Sở Y tế;
- UBND TP. Thủ Đức, QH;
- Phòng, ban Sở GD&ĐT;
- Phòng GD&ĐT TP. Thủ Đức, QH;
- Trường THPT, trường phổ thông nhiều cấp học, CĐ – TC trực thuộc;
- TT.GDNN-GDTX; TT.GDTX;
- Thủ trưởng đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VP, CTTT (Tuyền). ✓



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Trí Dũng